TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2025/QĐST-DS	*Lạng Giang, ngày 30 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự 2015. Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng vay tài sản thụ lý số: 112/2025/TLST-DS ngày 28 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự ghi trong Biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Đỗ Đại V, sinh năm 1965;

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: Thôn C, xã D, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Dương Thị T1, sinh năm 1965. Do anh Đỗ Đại V là chồng đại diện theo uỷ quyền (văn bản uỷ quyền ngày 03/6/2025). Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn T có trách nhiệm thanh toán trả vợ chồng anh Đỗ Đại V, chị Dương Thị T1 47.000.000đ tiền gốc và 16.920.000đ tiền lãi suất. Tổng cộng cả gốc và lãi suất là 63.920.000đ (sáu ba triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng).

3/ Về án phí: Anh Nguyễn Văn T phải chịu 1.598.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Đỗ Đại V thuộc diện được miễn nộp tiền tạm ứng án phí

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành, mà người phải thi hành án không thi hành, hoặc thi hành chưa xong; thì hàng

tháng còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục T.H.A Lạng Giang;
- Các đương sự;
- Lưu:

THẨM PHÁN

(đã ký)

Thân Trọng Khôi